

Số: 38/2014/CV-VASEP

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2014

V/v Báo cáo kết quả cuộc họp về TT48/2013
của Bộ trưởng NNPTNT với VASEP và cục
NAFIQAD

Kính gửi: Giám đốc các Doanh nghiệp Hội viên VASEP

Trước các ý kiến phản ánh từ các DN và được VP Hiệp hội tổng hợp ngay từ đầu năm về các khó khăn, vướng mắc liên quan đến thực hiện Thông tư 48/2013/TB-BNNPTNT (TT48) về kiểm tra, chứng nhận ATTP thủy sản, thay thế TT55/2011, Bộ trưởng Bộ NNPTNT Cao Đức Phát đã chủ trì cuộc họp ngày 19/2/2014 về các nội dung xung quanh TT48. Văn phòng Hiệp hội xin tổng hợp và báo cáo kết quả cuộc họp như sau.

TT 48, có hiệu lực từ 26/12/2013, theo hướng tiếp cận đúng của quản lý ATTP mà Luật ATTP quy định và các nước đã triển khai, đánh dấu sự thay đổi sau hơn 10 năm áp dụng cách kiểm soát kép (*kiểm điều kiện sản xuất và kiểm nghiệm lô hàng để cấp Giấy Chứng thư cho XK*) trong ngành chế biến XKTS tại Việt Nam.

Hiệp hội đã tổng hợp **10** nội dung báo cáo kiến nghị của DN. Do thời gian có hạn, Hiệp hội VASEP mới trình bày được **4** nội dung kiến nghị đầu tiên tại cuộc họp ngày 19/2/2014. Sau phần trình bày của VASEP và giải trình, lập luận của cục NAFIQAD tại mỗi nội dung kiến nghị, Bộ trưởng đã có ý kiến chỉ đạo về các Nguyên tắc thảo luận được các bên nhất trí cao và đưa ra các Kết luận theo nguyên tắc đã thống nhất để Cục NAFIQAD và các bên liên quan soát xét và điều chỉnh.

Để có cơ sở tiếp tục xem xét các nội dung kiến nghị trong cuộc họp tiếp theo, Hiệp hội VASEP xin tổng hợp lại các ý kiến chỉ đạo và kết luận của Bộ trưởng tại **04** nội dung kiến nghị đã được thảo luận tích cực tại cuộc họp ngày 19/2/2014 như sau:

Đối với nội dung số (I) và số (II) liên quan “*Bảng chỉ tiêu đánh giá nhà máy*” và “*xếp hạng cơ sở chế biến*”, đại diện VASEP và cục NAFIQAD đã có nhiều tranh luận xung quanh 2 vấn đề này, một số nội dung còn chưa thống nhất. Bộ trưởng đã đưa ra các nguyên tắc tiếp cận và ý kiến kết luận như sau:

Về nguyên tắc:

- Quy định về Đánh giá & xếp loại đảm bảo là để có cái mốc, có tính định hướng và mang tính chất cảnh báo để DN tuân thủ và cải thiện, thúc đẩy DN phấn đấu nâng cao năng lực và hướng tới mục tiêu ngày càng hoàn thiện hơn.
- Thông nhất cần có CĂN CỨ để xây dựng các quy định. Phải theo thông lệ quốc tế và lấy các thị trường lớn làm định hướng, trong đó gồm EU, Mỹ ... - đặc biệt là EU. Khuyến khích DN thực hiện để nâng cao chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Ý kiến kết luận của Bộ trưởng:

- Thông tư cần được soát xét, tuân thủ theo đúng các định nghĩa quốc tế về các quy chuẩn kỹ thuật (như các lỗi: Mi-Ma-Se-Cr? thẩm tra? Kiểm tra? Giám sát?..v.v..).

2. Chọn tiêu chuẩn của EU làm chuẩn mực chính để xây dựng tiêu chí đánh lối tương đương.
3. Thống nhất xếp hạng theo 4 mức của EU và các thị trường chính. Việc phân loại DN chỉ là để tập trung kiểm soát vào khâu yếu kém.
4. Bộ và Cục NAFIQAD cần tập trung vào việc hướng dẫn DN để thực hiện cho tốt, không thể dàn trải để kiểm soát toàn bộ được.

Đối với nội dung số (III) về “*Tỷ lệ lấy mẫu thẩm tra*” quy định trong Phụ lục X của TT48 áp dụng cho các DN trong danh sách ưu tiên. Sau phần trình bày với các số liệu thực tế cụ thể, VASEP kiến nghị Bộ NNPTNT xem xét sửa lại tỷ lệ lấy mẫu theo đúng nguyên tắc thẩm tra, đảm bảo mục tiêu giảm giá thành cho DN, trong đó, xem xét: (1) giảm “tỷ lệ % lấy mẫu”, (2) có hướng dẫn/quy định kịp thời về chứng nhận tương đương VietGAP, (3) lấy lô XK làm căn cứ tính toán thay vì lô sản xuất.

Cục NAFIQAD báo cáo rằng số mẫu lấy để thẩm tra trong 1 tháng tại các DN là giảm, chỉ còn khoảng 60-80% so với trước đây, và khi xây dựng đã căn cứ theo cách làm/lấy mẫu của Mỹ & Canada là 25% và 10% (không đề cập đến Châu Âu). Đại diện VASEP khẳng định: đây là giám sát chứ không phải “thẩm tra” theo đúng nguyên tắc, số liệu 60-80% của Cục là không đúng và không có cơ sở khi thực tế là 1 lô XK thường phải gồm từ 2 đến nhiều lô SX, và việc lấy “lô SX” làm căn cứ đã khiến quy mô lấy mẫu lớn hơn nhiều từ 1,5-3 lần so với trước đây (tùy mặt hàng). Bộ trưởng đã đưa ra các Nguyên tắc và ý kiến kết luận như sau:

Về nguyên tắc lấy mẫu để thẩm tra:

1. Nguyên tắc để xác định tần suất & tỷ lệ lấy mẫu thẩm tra là việc phân chia trách nhiệm giữa DN và CQQL Nhà nước. DN là thành phần chủ lực, là chính theo nguyên tắc của Luật ATTP.
2. DN chịu trách nhiệm toàn bộ về chất lượng, tiêu chuẩn hàng hóa do mình sản xuất và duy trì điều kiện sản xuất đảm bảo ATTP.
3. CQQL Nhà nước chỉ thực hiện thẩm tra việc DN có thực hiện & kiểm soát hiệu quả đúng theo quy định về ATTP hay không.

Ý kiến kết luận của Bộ trưởng:

1. Phải có cơ chế để thẩm tra và đánh giá, công nhận việc duy trì điều kiện đảm bảo ATTP cơ sở sản xuất của DN, từ đó công nhận hệ thống kiểm soát của DN; giảm bớt kiểm tra của CQQL Nhà nước, chỉ tập trung kiểm tra những DN chưa làm tốt, những khâu chưa làm tốt để khuyến khích DN phấn đấu đạt được ở mức độ cao hơn.
2. Bổ sung và cần có đủ các Định nghĩa theo chuẩn Quốc tế về “Thẩm tra”, “giám sát”
3. Ghi nhận việc quy định lấy mẫu thẩm tra theo lô sản xuất là việc cần xem xét lại cho phù hợp với cả thông lệ quốc tế và điều kiện Việt Nam. Cục NAFIQAD rà soát lại Quy định lấy mẫu thẩm tra này để có phương án và cách làm phù hợp, giảm gánh nặng cho DN.
4. Việc thẩm tra phải thực hiện theo thông lệ quốc tế (lấy EU làm chuẩn tham khảo), và đảm bảo xác thực được điều kiện đảm bảo ATTP của cơ sở sản xuất và chất lượng sản phẩm phù hợp. Cách làm thế nào để đảm bảo được độ tin cậy giữa CQNN với DN và ngược lại.

5. Phải nhanh chóng xã hội hóa thực sự hệ thống phòng kiểm nghiệm, để các DN có thể mang mẫu tới kiểm tại các Phòng KN được chỉ định, và NAFIQAD dựa vào đó để chứng nhận.

Đối với nội dung số (IV) về “**quy định thu phí & lệ phí**” chi tiết tại Điều 9, 37 và 38 của TT48. Trên cơ sở pháp lý của Luật ATTP (tại Điều 48): “*chi phí lấy mẫu và kiểm nghiệm thực phẩm để kiểm tra, thanh tra ATTP do cơ quan quyết định việc kiểm tra, thanh tra chi trả*”, đại diện VASEP đã trình bày và kiến nghị: Bộ NNPTNT cần quy định và phân mục rõ các hạng mục công việc thuộc trách nhiệm kiểm tra, thanh tra của Bộ NNPTNT, để từ đó thống nhất với Bộ Tài chính, tránh chồng chéo giữa “trách nhiệm của Nhà nước” và “nghĩa vụ của DN” trong quá trình thực hiện liên quan đến trách nhiệm chi trả phí và lệ phí. Bộ trưởng đã có ý kiến kết luận như sau:

1. Bộ NNPTNT không chủ trương tăng thu phí từ DN mà chỉ thu đủ theo quy định để duy trì cho hoạt động của bộ máy quản lý.
2. Các bên cùng xem xét thêm một cách đầy đủ và có cơ sở cho việc tách bạch các hoạt động thanh/kiểm tra, bao gồm cả hoạt động lấy mẫu thẩm tra, của quản lý nhà nước và của DN để tính phí
3. Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý ATTP đã được ban hành, đề nghị VASEP và các DN xem xét thêm để có kiến nghị với Bộ Tài chính.

Bộ trưởng đề nghị tiếp tục thực hiện TT48 cho đến một Quý để thấy rõ hơn các tác động, sau đó Bộ trưởng và các bên sẽ cùng họp lại để đánh giá, xem xét cụ thể mức độ tác động rồi bàn biện pháp để sửa chữa cho hợp lý.

Trên đây là tổng hợp nội dung và các ý kiến kết luận của Bộ trưởng cho 4/10 kiến nghị đã được trao đổi ngày 19/2/2014 về TT48. Hiệp Hội đề nghị Quý Doanh nghiệp tiếp tục gửi các ý kiến liên quan đến TT 48 về cho Hiệp Hội. Văn phòng Hiệp hội sẽ tổng hợp các ý kiến của DN để đánh giá đầy đủ các tác động của TT48 báo cáo Bộ và chuẩn bị tốt cho cuộc họp sắp tới theo chỉ đạo của Bộ trưởng, dự kiến vào đầu tháng 4/2014.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát;
- VP Bộ NNPTNT;
- Vụ Pháp chế - Bộ NNPTNT;
- Cục NAFIQAD;
- Chủ tịch HH và các PCT HH;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VP HH.

**TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
TỔNG THƯ KÝ HIỆP HỘI**



Truong Dinh Hoe